TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 25/2020/HS-ST
Ngày:13/8/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH THANH HÓA

- Thành Phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thị Tình; ông Nguyễn Ngọc Tính

- Thư ký Phiên tòa: Ông Trinh Minh Chữ – Thư ký TAND huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia Phiên tòa:

Bà: Trần Thị Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ tên: **TRƯƠNG CÔNG G;** Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1993 tại: xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hoá; Nơi ĐKHKTT: Thôn Đồng Thanh, xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 10/12

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 (một) tiền sự. Ngày 28/3/2020 bị Công an xã Minh S, huyện Ng, Thanh Hóa xử Phạt vi Phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" Họ và tên bố: Trương Công Ng; Sinh năm: 1970 (đã chết) Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1971; Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hoá. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Gia đình có 03 người con, G là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị C, sinh năm: 1994 Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã Cẩm Ch, huyện C, Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; bị cáo có 01 con Trương Thị Mai Ph; Sinh năm: 2014. Bị cáo đang bị tạm giam trại trại tạm giam công an Tỉnh Thanh Hóa từ ngày 28 / 5 / 2020.

Người bị hại: Anh: Trịnh Đăng Đ – Sinh năm 1983 - Thôn H, thị Trấn Phong S; huyện C. Có mặt.

Người làm chứng: Anh: Nguyễn Ngọc Ph - Sinh năm 1987; Anh: Lê Hữu H - Sinh năm 1987; Anh: Nguyễn Văn Tr - Sinh năm 1993 - Đều trú tại thôn H, thị Trấn Phong S, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Anh: Nguyễn Hồng Ph – Sinh năm 1979 – Thôn Ngh, thị Trấn Phong S; huyện C; Chị Nguyễn Thị T- Thôn Đ, xã Cẩm Ch; huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 Phút ngày 14/5/2020 Trương Cồng G mượn điện thoại ở quán uống nước điện cho Nguyễn Ngọc Ph tại thôn Hoàng Giang, thị Trấn Phong S, huyện C, Thanh Hóa hỏi vay tiền nhưng Ph không có tiền để cho vay nên G bảo với Ph đi xe máy vào nhà G để đón G cùng nhau đi ra khu vực thị trấn Phong S, huyện C xem có ai sơ hở tài sản thì trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Ph đồng ý, nhưng Ph bảo G đợi 15 Phút, Ph điều khiển chiếc xe máy biển số: 36H4-6964 đi một mình theo đường Hồ Chí Minh vào xã Cẩm Ch để đón G; khi đi đến thôn Linh Thung, thị Trấn Phong S, huyện C, Thanh Hóa thì gặp G đang đi bộ một mình ở đường nên Ph đón G lên xe máy cùng nhau đi về thị trấn Phong S. Trên đường đi G rủ Ph đi trộm cắp quả chanh ở vườn chanh thuộc thôn Đ, thị Trấn Phong S; Ph đồng ý rồi cả hai cùng đi ra chợ Cẩm Phong cũ thuộc thị trấn Phong S để tìm người mua chanh và hỏi giá chanh. Khi đến chợ Cẩm Phong, G xuống xe đi vào chợ hỏi một người Phụ nữ không quen biết đang bán hàng ở chợ về giá chanh rồi G quay ra cùng Ph đi trộm cắp quả chanh ở vườn chanh nêu trên, khi đi thì G cầm một chiếc bì màu trắng của người Phụ nữ bán hàng để đựng quả chanh khi hái trộm được. Lúc này Ph điều khiển xe máy chở G đi ra khu vườn chanh thuộc thôn Đại Đồng, thị Trấn Phong S (vườn chanh của nhà anh Trịnh Đăng Đ thôn H, thị Trấn Phong S) G đi vào vườn chanh hái trộm còn Ph điều khiển xe đi ra đoạn đường ngoài cánh đồng để đợi hẹn lúc sau sẽ quay lại đón. Khi vào vườn chanh G hái trộm quả chanh cho vào bì, hái khoảng 10 Phút được 10kg thì G bị chủ vườn chanh là anh Đ Phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Do chưa biết G bị Phát hiện nên Ph điều khiển xe máy quay lại vườn chanh để đón G như đã hẹn thì cũng bị giữ lại. Sau đó sự việc được báo cáo đến Công an thị trấn Phong S để giải quyết theo quy định.

Theo báo cáo của người bị hại: Sáng ngày 14/5/2020 tại khu vườn chanh của gia đình anh ở thôn Đại Đ, thị trấn Phong S bị hai đối tượng là G và Ph vào trộm cắp khoảng 10 kg quả chanh trị giá khoảng 300.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 30/HĐĐGTS ngày 21/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận: 10kg (quả chanh (loại chanh bốn mùa) có giá trị tại thời điểm định giá là: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác minh thu giữ gồm: 10 kg (Mười kilôgam) quả chanh (loại chanh bốn mùa); 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu: SYM (POWER), màu S: Đen, biển số: 36H4-6964 (xe cũ đã qua sử dụng)

- Sau khi định giá tài sản, xét thấy tài sản là hoa quả. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 10kg quả chanh cho người bị hại theo quy định của Pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu: SYM (POWER), màu S: Đen, biển số: 36H4-6964 (xe cũ đã qua sử dụng) Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra xác định. Chủ sở hữu hợp Pháp của chiếc xe mô tô nêu trên cho Ph mượn để đi, không

biết Ph đi đón G để trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu theo quy định của Pháp luật.

Tại Phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi Phạm tội của bị cáo nêu trong bản cáo trạng là đúng người, đúng tội chỉ vì nghiện ma túy mà bị cáo rủ Ph đi trộm cắp tài sản. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án nhẹ nhất để cải tạo sớm về hòa nhập cộng đồng..

Người người làm chứng có mặt tại Phiên tòa có lời khai Phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo.

Người làm chứng vắng mặt tại Phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra Phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời khai của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 30/2020/CT-VKSCT-TA, ngày 22 /7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân huyện C để xét xử bị cáo Trương Cồng G về tội " Trộm cắp tài sản"quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại Phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Qua điều tra và tại Phiên tòa, bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi Phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Cồng G Phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 Đề nghị xử Phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù.

Về trách nhiệm bồi thường: Tài sản đã được trả lại cho người bị hại.

Về xử lý vật chứng trong vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu: SYM (POWER), màu S: Đen, biển số: 36H4-6964 (xe cũ đã qua sử dụng) Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra xác định. Chủ sở hữu hợp Pháp của chiếc xe mô tô nêu trên cho Ph mượn để đi, không biết Ph đi đón G để trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu theo quy định của Pháp luật. Việc Cơ quan điều tra ra quyết định trả lại số vật chứng trên là có cơ sở, đúng theo quy định của Pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã được tranh tụng tại Phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của Pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt người bị hại và người làm chứng: Xét thấy trong quá trình điều tra, đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, xét thấy cần thiết để làm rõ hành vi của các bị cáo sẽ được công bố tại Phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện và người làm chứng.

[3] Trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa hôm nay bị cáo G đã thừa nhận toàn bộ hành vi Phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo Phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng, nội dung bản cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy là đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 50 Phút, ngày 14/5/2020 Nguyễn Ngọc Ph đã dùng xe mô tô chở Trương Công G thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 10 kg quả chanh (loại chanh bốn mùa) của gia đình anh Trịnh Đăng Đạt trú tại thôn Hoàng Giang, thị Trấn Phong S, Cẩm Thủy, Thanh Hóa, trị giá 300.000đ Bản thân Trương Công G đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (ngày 28/3/2020 bị Công an xã Minh S, Ngọc Lặc, Thanh Hóa xử Phạt vi Phạm hành chính về hành vi này) Vì vậy hành vi trộm cắp ngày 14/5/2020 của Trương Công G đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm Phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo là một thanh niên có sức khỏe nhưng lại không chịu khó lao động làm ăn mà lại ham chơi, đua đòi nghiện hút, khi thấy có sơ hở về tài sản của người khác là nảy sinh hành vi Phạm tội. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm hại đến tài sản của người khác mà còn gây cho dư luận bất bình, nên việc xử lý nghiêm đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình Phạt cho bị cáo. Bị cáo Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi Phạm tội đã ăn năn hối cải, trong quá trình điều tra và tại Phiên tòa thành khẩn khai báo. Các tình tiết trên được quy định tại điểm i, s khoản 1. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tính chất mức độ, hành vi, nhân thân bị cáo, điều luật đã viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết Phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội.

Trong vụ án này, đối với Nguyễn Ngọc Ph đã có hành vi giúp sức cho G trộm cắp tài sản nhưng do giá trị tài sản trộm cắp chưa đủ yếu tố cấu thành tội Phạm, bản thân Ph chưa có tiền án tiền sự . Vì vậy hành vi của Nguyễn Ngọc Ph không đủ yếu tố cấu thành tội Phạm theo quy định tại khoản 1, điều 173 BLHS. Ngày 27/5/2020 Công an huyện C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền

[5].Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đã trả lại tài sản cho người bị hại không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về vật chứng trong vụ án: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu: SYM (POWER), màu S: Đen, biển số: 36H4-6964 (xe cũ đã qua sử dụng) Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra xác định. Chủ sở hữu hợp Pháp của chiếc xe mô tô nêu trên cho Ph

mượn để đi, không biết Ph đi đón G để trộm cắp tài sản. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe máy trên cùng giấy tờ xe cho chủ sở hữu theo quy định của Pháp luật. Xét thấy có cơ sở. Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án Phí: Bị cáo Phải chịu án Phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Cồng G, phạm tội "Trộm cắp tài sản ".

Áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử Phạt: Bị cáo Trương Cồng G 06 (Sáu tháng) tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2020.

Về dân sự: Tài sản đã trả lại cho người bị hại

Về án Phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án Phí, lệ Phí Tòa án. Bị cáo G Phải chịu 200.000đ án Phí HSST.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản sao hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 7 - VSKND Tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện C;
- Trại tạm giam Công an Thanh Hóa;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Tính **Triệu Thị Tình** **Vũ Văn Nga**

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Phòng KTNV & THA - TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Phòng 7 - VSKND Tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện C;
- Trại tạm giam Công an Thanh Hóa;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Nga